

Số: 177/QĐ-CDKTNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG VÀ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ

Căn cứ Quyết định số 1711/QĐ-LĐTĐ ngày 26/12/2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-LĐTĐ ngày 18/7/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND-TC ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Kế hoạch số 216/KH-CDKTNTT ngày 13/6/2019 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ về việc cập nhật, bổ sung chương trình đào tạo năm 2019;

Xét báo cáo kết quả thẩm định chương trình đào tạo từ các Hội đồng thẩm định,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và trình độ cao đẳng liên thông, áp dụng từ năm 2019 (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Các bộ phận có liên quan của Trường có trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.



Nguyễn Lê Đình Hải



DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO¹
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG VÀ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG

(Kèm theo Quyết định số 177/QĐ-CDKTNNTT ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)

TT	Tên ngành, nghề	Mã ngành/ngành	Trình độ đào tạo
1	Quản trị mạng máy tính	5480210	Trung cấp
2	Quản trị mạng máy tính	6480210	Cao đẳng
3	Quản trị mạng máy tính	6480210	Cao đẳng liên thông
4	Thiết kế trang web	5480217	Trung cấp
5	Thiết kế trang web	6480217	Cao đẳng
6	Thiết kế trang web	6480217	Cao đẳng liên thông

¹ Các chương trình đào tạo do khoa Công nghệ thông tin quản lý

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
NGUYỄN TRƯỜNG TỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-CĐKTNTT ngày 26 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)

Tên ngành, nghề: QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH

Mã ngành, nghề: 6480210

Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: - Tốt nghiệp THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT và có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp... ngành Quản trị mạng máy tính;
- Tốt nghiệp THCS nhưng phải học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT và có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp ngành Quản trị mạng máy tính.

Thời gian đào tạo: 01 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Có khả năng giải quyết các vấn đề quản trị hệ thống mạng theo yêu cầu tin học hóa đáp ứng thực tiễn của cơ quan, doanh nghiệp và đồng thời tuân thủ theo quy trình công nghệ, nhanh chóng đạt hiệu quả.
- Hoàn thiện thực hành nghề nghiệp quản trị mạng cơ bản trên nền tảng các công nghệ thuộc lĩnh vực Quản trị mạng, Lập trình ứng dụng.
- Có tính chuyên nghiệp cao trong lĩnh vực chuyên sâu, đảm bảo cho các vị trí quản lý chuyên môn và khởi nghiệp CNTT theo các lĩnh vực chuyên môn của công nghệ thông tin: Lập trình ứng dụng, Quản trị mạng.
- Có khả năng thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn theo vị trí công việc, có phương pháp đánh giá kết quả công việc chuyên môn một cách độc lập và chính xác
- Người học tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng và được công nhận danh hiệu cử nhân thực hành ngành Quản trị mạng máy tính, đủ khả năng tiếp tục học lên chương trình đại học.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- *Kiến thức:*

- + Trình bày được các kiến thức về máy tính và mạng máy tính;

+ Thực hiện được các thiết kế và xây dựng, cài đặt và cấu hình, vận hành và quản trị, bảo trì, sửa chữa và nâng cấp hệ thống mạng máy tính;

+ Phân tích, đánh giá được mức độ an toàn của hệ thống mạng và các biện pháp bảo vệ hệ thống mạng;

+ Có khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Kỹ năng:

+ Khai thác được các ứng dụng trên hệ thống mạng;

+ Thiết kế, xây dựng và triển khai hệ thống mạng cho doanh nghiệp nhỏ và trung bình;

+ Cài đặt, cấu hình và quản trị hệ thống mạng sử dụng Windows Server;

+ Cài đặt, cấu hình và quản trị được các dịch vụ: DNS, DHCP, RRAS, Web, Mail;

+ Xây dựng và quản trị website về giới thiệu sản phẩm, thương mại điện tử;

+ Cấu hình được các thiết bị mạng thông dụng: Switch, Router;

+ Xây dựng và triển khai được hệ thống tường lửa bảo vệ hệ thống mạng;

+ Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng của hệ thống mạng;

+ Xây dựng được các ứng dụng đơn giản trên hệ thống mạng;

+ Kèm cặp, hướng dẫn được các thợ bậc thấp hơn;

+ Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ A2 hoặc tương đương;

+ Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương.

- Chính trị, đạo đức:

+ Trình bày được kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp và Pháp luật của Nhà nước và Luật lao động;

+ Nhận biết được quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật;

+ Luôn chấp hành các nội quy, qui chế của nơi làm việc.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Có sức khoẻ, lòng yêu nghề, có ý thức với cộng đồng và xã hội;

+ Có nhận thức đúng về đường lối xây dựng phát triển đất nước, chấp hành Hiến pháp và pháp luật, ý thức được trách nhiệm của bản thân về lao động quốc phòng;

+ Có khả năng tuyên truyền, giải thích về trách nhiệm của công dân đối với nền quốc phòng của đất nước.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện được tác phong công nghiệp, trung thực trong công tác;

- + Không ngừng học tập và sáng tạo trong công việc;
- + Có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp;
- + Thể hiện tinh thần tập thể, đoàn kết và phát huy tối đa năng lực cá nhân;
- + Có khả năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong công việc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp trình độ cao đẳng nghề Quản trị mạng máy tính, người học làm được công việc quản trị mạng tại các doanh nghiệp; thực hiện việc thi công hoặc quản lý thi công công trình mạng;

- Giảng dạy thực hành trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo quản trị mạng.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô-đun: **12**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **595** giờ (**22** tín chỉ)
- Khối lượng các môn học chung: **180** giờ
- Khối lượng các môn học, mô-đun chuyên môn: **415** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **153** giờ; thực hành, thực tập, thí nghiệm...: **442** giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô-đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, BT, TL	Thi/ KT
I	Các môn học chung	8	180	63	107	10
MH01	Giáo dục chính trị	2	45	26	16	3
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Tin học	1	30	0	29	1
MH04	Tiếng Anh	1	30	12	16	2
MH05	Giáo dục thể chất	1	30	1	27	2
MH06	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	30	15	14	1
II	Các môn học, mô-đun chuyên môn	14	415	90	305	20
<i>II.1</i>	<i>Môn học, mô-đun cơ sở</i>	<i>5</i>	<i>105</i>	<i>45</i>	<i>52</i>	<i>8</i>
MH07	Lập trình cơ bản	2	45	15	28	2
MH08	Cơ sở dữ liệu	3	60	30	24	6
<i>II.2</i>	<i>Môn học, mô-đun chuyên môn</i>	<i>9</i>	<i>310</i>	<i>45</i>	<i>253</i>	<i>12</i>
MH09	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng	2	45	15	26	4
MH10	Công nghệ mạng không dây	2	45	15	26	4

MH11	Đồ án quản trị mạng máy tính	5	160	0	158	2
MH12	Thực tập tốt nghiệp	3	60	15	43	2
Tổng cộng		22	595	153	412	30

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ LĐ-TB&XH phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian hoạt động chính khóa vào những thời điểm phù hợp.

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun:

Hình thức thi, thời gian làm bài, điều kiện thi kết thúc môn học, mô-đun được quy định trong chương trình môn học, mô-đun.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết; Trắc nghiệm	90 phút; Từ 45- 60 phút
2	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Viết hoặc trắc nghiệm; Vấn đáp; Ứng dụng trên máy tính	Không quá 180 phút; 20 phút (40 phút chuẩn bị); Không quá 180 phút
3	Thực hành nghề nghiệp	Ứng dụng trên hệ thống máy tính	Không quá 180 phút

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng liên thông) theo quy định của Trường.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ liên thông cao đẳng và phải tích lũy đủ số mô-đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng liên thông) theo quy định của Trường./.